

Số: **246/2020/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Huế, ngày 12 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020, giữa :

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đăng B, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 17/7/110 đường K, phường K, thành phố Huế.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số nhà 20/5 Tổ 4, phường V, thành phố Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Đăng B và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh B và chị H công nhận vợ chồng không có con chung.

2.2 Về tài sản chung: Anh B và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu

Toà án giải quyết.

2.3 Về nợ chung: Anh B và chị H công nhận không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí tranh chấp Hôn nhân gia đình: gồm 150.000đồng (300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng). Anh Nguyễn Đăng B tự nguyện chịu toàn bộ án phí. Anh B đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2013/009739 ngày 23/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Hoàn trả cho anh B 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSNDTP Huế;
- UBND phường P, Tp Huế.
- **ĐKKH số 07 ngày 19/01/1996;**
- Chi cục THADS TP Huế;
- TAND tỉnh TT Huế
- Lưu dân;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế